

HĐTL VN30- XUẤT HIỆN NHỊP ĐIỀU CHỈNH NGẮN

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 07/04/2021

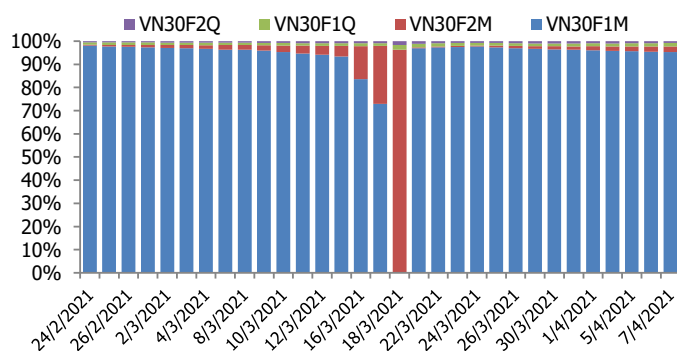
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	8	1252.00	29,270
VN30F2105	20/5/2021	43	1250.90	731
VN30F2109	16/9/2021	162	1248.10	464
VN30F2112	16/12/2021	253	1250.50	244

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



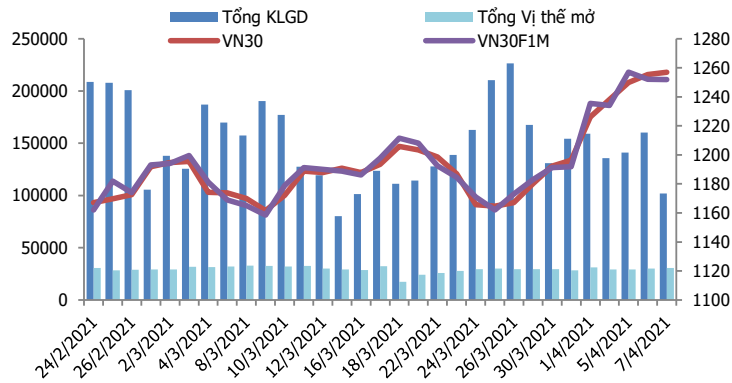
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực bán tăng cao trong nửa phiên chiều khiến các hợp đồng đóng cửa phân hóa, ghi nhận mức thay đổi giá từ -2,4 đến +2,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 2,41 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục có diễn biến phân hóa. Do đó, basis các hợp đồng suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 giảm xuống -5,77 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 cũng giảm xuống -6,87 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis chuyển trạng thái âm từ 5,77 đến 9,67 điểm là biểu hiện của sự lo ngại thị trường cơ sở sẽ có nhịp điều chỉnh ngắn.
- Thị trường cơ sở tiếp tục tiến lên, chỉ là quá quản tính hơn chậm do các trụ kém hiệu quả. Cơ hội ở các cổ phiếu cũng thấp dần khi xuất hiện lực chốt lời riêng rẽ từng mã. Trong ngắn hạn, sự chững lại là tín hiệu cần thiết để thị trường nạp thêm năng lượng và những điều chỉnh nếu có xảy ra thì mức độ cũng không lớn như những giai đoạn trước, vì mặt bằng dòng tiền hiện tại đã được nâng lên một mức cao hơn. Về kỹ thuật, sau 9 phiên tăng điểm liên tiếp khả năng thị trường sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh ngắn, vùng hỗ trợ của chỉ số VN30 tại 1246-1250 điểm và kháng cự 1280-1285 điểm.
- Chiến lược giao dịch trong phiên khả năng không còn đơn giản như các phiên trước, khi chỉ số xuất hiện các phiên biến động với nền giá rộng và lỏng lẻo dẫn đến khả năng đi lệnh bị nhiễu hơn. Do đó, kế hoạch canh Long là chờ giá điều chỉnh với mức chiết khấu sâu hơn, tương đương với khu vực hỗ trợ 1242-1246 điểm. Trong khi đó, chiến lược Short sẽ được cân nhắc tới nếu giá hồi phục không vượt 1257-1260 điểm và gãy luôn khu vực hỗ trợ 1246 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược giao dịch trong biên độ nhiễu khả năng sẽ được phát huy. Cụ thể, ưu tiên canh mua trong các nhịp chỉ số lùi về kiểm chứng khu vực hỗ trợ quanh 1246 đến 1249 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự gần 1257; 1266 và 1270 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Xem xét nắm giữ và canh Long thêm đối với HĐTL VN30F1M, vùng chốt lời kỳ vọng 1278-1291 điểm, stoploss nếu thủng 1245 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

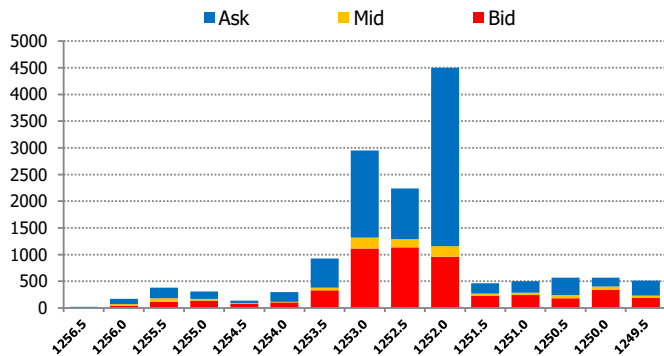
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1252.0	-0.01	101,647	-36.3	29,270	2.0
VN30F2105	1250.9	0.07	196	-49.9	731	6.4
VN30F2109	1248.1	-0.19	31	-73.9	464	2.2
VN30F2112	1250.5	0.22	43	-2.3	244	-3.6
Tổng			101,917	-36.4	30,709	2.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



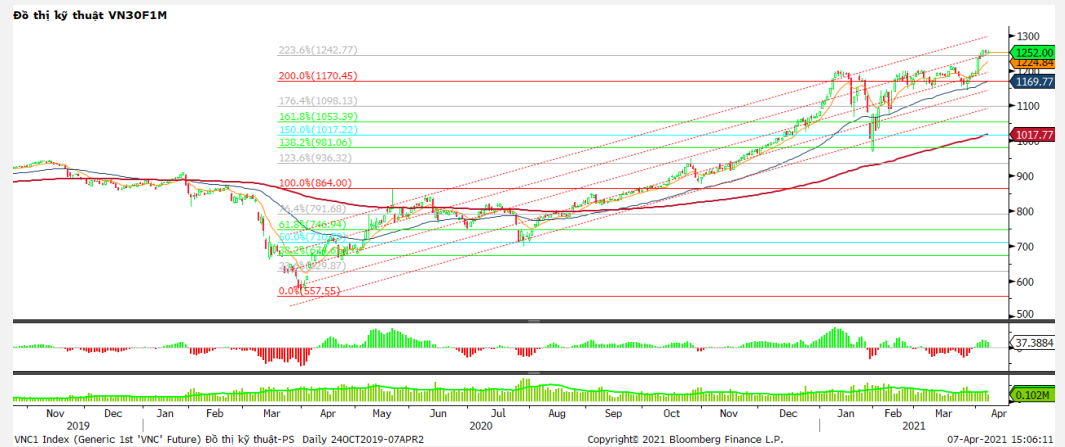
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Áp lực bán tăng cao trong nửa phiên chiều khiến các hợp đồng đóng cửa phân hóa, ghi nhận mức thay đổi giá từ -2,4 đến +2,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 2,41 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục có diễn biến phân hóa.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 101.917 hợp đồng, giảm 36,4%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 101.647 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1257,30 điểm (cao hơn 5,30 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1258,85 điểm (+7,95 điểm), VN30F2106 là 1264,17 điểm (+16,07 điểm) và VN30F2109 là 1268,24 điểm (+17,74 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	1246-1249	1237-1242	1200-1225
Kháng cự	1254-1257	1266-1270	1303-1342

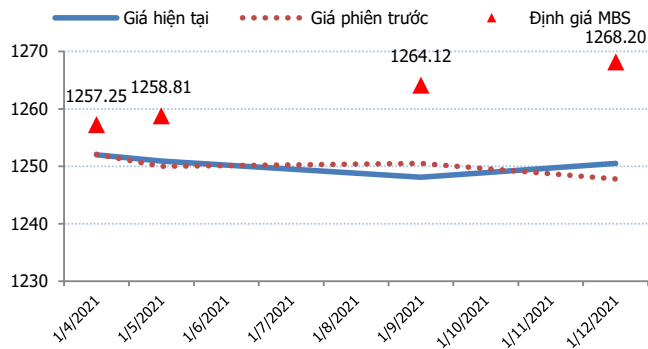
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



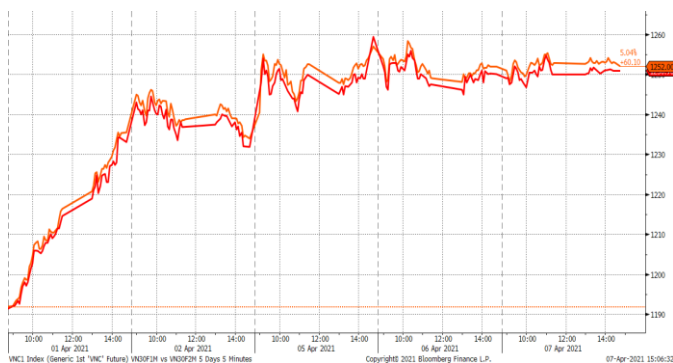
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐT L

Spread HĐT L	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.1	-2.10	1	-1.08
VN30F1Q - VN30F1M	-3.9	-1.60	-2.3	-3.88
VN30F1Q - VN30F2M	-2.8	0.50	-3.3	-2.8
VN30F2Q - VN30F1M	-1.5	-4.30	2.8	-3.16
VN30F2Q - VN30F2M	-0.4	-2.20	1.8	-2.08
VN30F2Q - VN30F1Q	2.4	-2.70	5.1	0.72

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

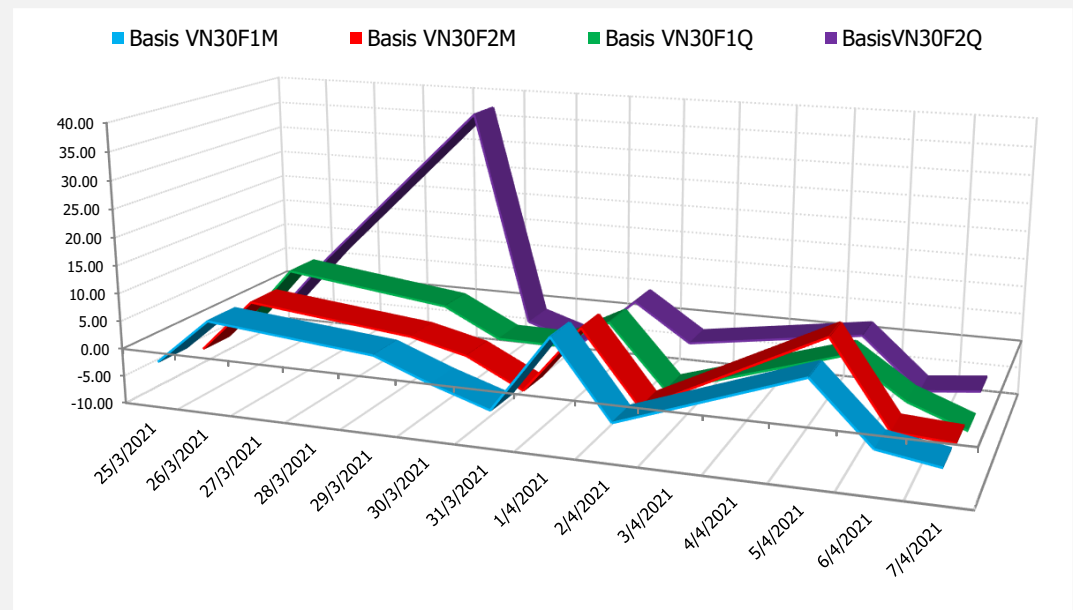


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐT L

- Áp lực bán tăng cao trong nửa phiên chiều khiến các hợp đồng đóng cửa phân hóa, ghi nhận mức thay đổi giá từ -2,4 đến +2,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 2,41 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục có diễn biến phân hóa. Do đó, basis các hợp đồng suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 giảm xuống -5,77 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 cũng giảm xuống -6,87 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis chuyển trạng thái âm từ 5,77 đến 9,67 điểm là biểu hiện
- của sự lo ngại thị trường cơ sở sẽ có nhịp điều chỉnh ngắn.

Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -3,9 điểm đến +2,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) tăng lên mức -1,1 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thế chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

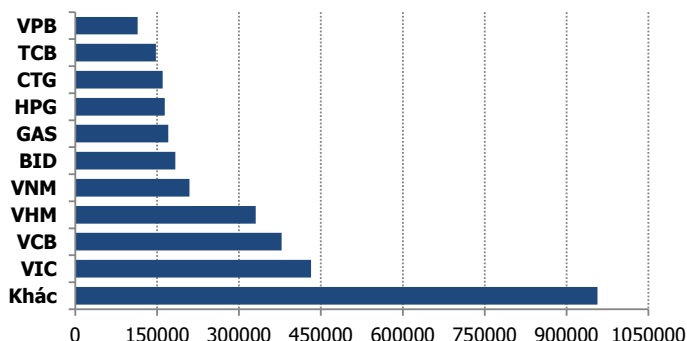
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HỢP ĐỒNG



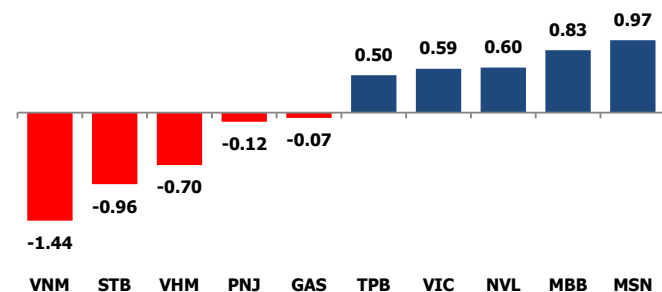
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1242.38	1257.77
Thay đổi	2.42	2.41
%Chg	0.20	0.19
YTD	12.55	17.46
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,658.43	3,246.15
P/E	19.29	16.20
P/B	2.60	2.79

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



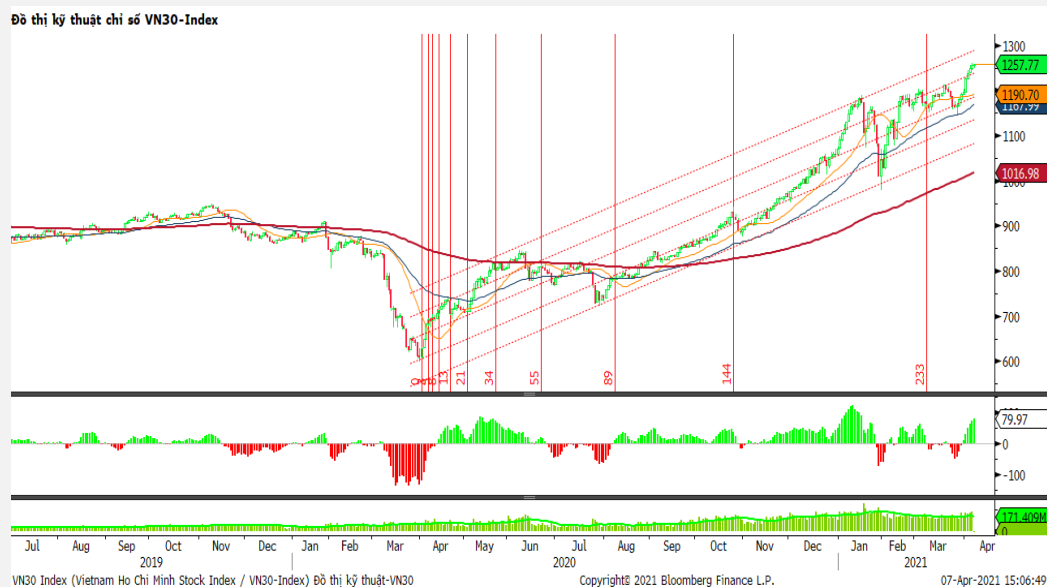
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sắc xanh chiếm ưu thế ở rổ VN30 với 17 mã tăng, 7 mã giảm và 6 mã đứng giá. Dẫn đầu sắc xanh là POW với đà tăng hơn 3%, BVH, TPB và MSN là những mã tăng trên 2%, TCH, NVL, MBB, PDR, VRE và SSI cùng tăng trên 1%. Ở chiều ngược lại, STB sụt giảm sâu nhất với hơn 2%, VNM và VHM lùi quanh 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,41 điểm (0,19%) lên 1257,77 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 226,39 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.564 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại bán ròng gần 89 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực bán chủ yếu tập trung CTG (181,88 tỷ đồng), VNM (90,82 tỷ đồng), GAS (45,19 tỷ đồng), VPB (29,52 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,242.38	0.20	19.29	12.55
Dow Jones	33,446.26	0.05	29.61	9.28
S&P500	4,079.95	0.15	33.25	8.62
Nikkei 225	29,533.46	(0.66)	33.72	7.61
Shanghai	3,479.63	(0.10)	17.86	0.19
DAX	15,176.36	(0.24)	49.76	10.62
Vàng	1,736.39	(0.08)		(8.53)
Dầu WTI	59.36	(0.69)		22.34

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 05/04/2021			
Mỹ- Chỉ số PMI phi sản xuất	55.30	59.00	59.70
Thứ Ba - 06/04/2021			
Úc- Quyết định LS	0.10%	0.10%	0.10%
Thứ Tư -07/04/2021			
Anh- Chỉ số PMI dịch vụ	56.80	56.80	56.30
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.876M	0.107M	-3.522M
Thứ Năm - 08/04/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	719K	680K	
Thứ Sáu - 09/04/2021			
Trung Quốc- CPI	-0.20%	0.20%	
Thứ Hai - 12/04/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số S&P 500 tăng nhẹ lên mức cao kỷ lục vào ngày thứ Tư (07/4), khi biên bản từ cuộc họp mới nhất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) cho thấy cam kết của Ngân hàng trung ương đối với chính sách thích ứng để hỗ trợ nền kinh tế phục hồi hoàn toàn. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 16,02 điểm, tương đương 0,05%, lên 33.446,26 điểm. S&P 500 tăng 6,01 điểm, tương đương 0,15%, lên 4.079,95 điểm, vượt đỉnh lịch sử 4.077,91 điểm thiết lập hôm 5/4. Nasdaq giảm 9,54 điểm, tương đương 0,07%, xuống 12.600,04 điểm.
- Lạc quan về triển vọng kinh tế thế giới, giá dầu tăng. Giá dầu Brent tương lai tăng 42 cent, tương đương 0,7%, lên 63,16 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 10 cent, tương đương 0,2%, lên 59,43 USD/thùng. Giá hai loại dầu trong phiên đều biến động với biên độ gần 2 USD.
- Giá vàng giảm sau khi đạt mức cao nhất hơn 1 tuần, do số liệu kinh tế mạnh mẽ từ Mỹ thúc đẩy kỳ vọng về sự phục hồi nhanh chóng, làm giảm sức hấp dẫn đối với vàng. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 6 USD xuống 1.737,6 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,1% xuống 1.741,6 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MSN, MBB và NVL là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 duy trì đà tăng điểm. Trong đó, MSN đóng góp 0,97 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật MSN



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.46	42,200	0.00	1.79%	326.6534	0.00	11.99	2.00
HPG	Metals & Mining	8.87	49,450	0.10	1.43%	710.042	0.11	12.18	2.77
VIC	Real Estate Management & Development	8.50	127,700	0.55	1.83%	215.9512	0.59	75.61	5.25
VPB	Banks	8.43	46,500	0.11	2.17%	192.5552	0.11	10.89	2.16
VNM	Food Products	8.19	100,100	-1.38	1.00%	351.9755	-1.44	20.99	6.68
MBB	Banks	5.26	31,800	1.27	1.91%	750.542	0.83	10.72	1.86
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.91	79,600	0.25	0.76%	119.317	0.16	17.61	3.96
VHM	Real Estate Management & Development	4.65	100,500	-1.18	1.91%	249.4387	-0.70	12.09	3.86
VCB	Banks	4.09	101,900	0.00	1.59%	119.639	0.00	20.48	4.02
MWG	Specialty Retail	4.01	134,500	0.90	1.82%	43.43585	0.45	15.54	3.93
MSN	Food Products	3.80	93,800	2.07	3.85%	181.283	0.97	88.99	6.91
STB	Banks	3.76	22,300	-1.98	2.26%	1153.028	-0.96	15.00	1.39
VJC	Airlines	3.43	133,000	0.00	1.44%	50.75	0.00	#N/A N/A	4.98
NVL	Real Estate Management & Development	3.23	88,100	1.50	2.67%	306.584	0.60	22.14	3.40
HDB	Banks	3.05	27,750	0.54	1.46%	119.474	0.21	10.40	1.92
CTG	Banks	2.36	43,000	0.00	2.34%	525.772	0.00	11.69	1.89
VRE	Real Estate Management & Development	1.81	35,400	1.14	2.01%	239.1044	0.26	33.77	2.75
TPB	Banks	1.75	28,800	2.31	3.91%	251.836	0.50	8.21	1.77
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.68	88,500	-0.56	1.37%	33.919	-0.12	19.53	3.84
SSI	Capital Markets	1.25	35,350	1.00	2.01%	457.6243	0.16	16.88	2.16
PDR	Real Estate Management & Development	1.18	68,700	1.33	3.00%	224.7493	0.19	25.54	5.87
KDH	Real Estate Management & Development	1.10	30,850	-0.32	1.30%	50.992	-0.05	15.09	2.12
GAS	Gas Utilities	0.84	89,100	-0.67	2.25%	107.606	-0.07	21.72	3.52
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.74	55,800	0.00	0.90%	69.7456	0.00	77.19	3.21
REE	Industrial Conglomerates	0.73	53,300	0.00	1.52%	15.424	0.00	10.15	1.44
BID	Banks	0.72	45,550	-0.44	0.88%	118.81	-0.04	26.18	2.40
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	13,950	3.72	5.24%	327.576	0.29	20.54	1.16
SBT	Food Products	0.55	22,700	0.89	2.71%	68.62037	0.06	23.99	1.80
TCH	Machinery	0.55	26,400	1.93	5.37%	259.1542	0.13	10.26	1.89
BVH	Beverages	0.46	63,400	2.92	3.57%	151.081	0.17	36.62	2.34

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn